

Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan chợ phiên vùng cao Lũng Vân, huyện Tân Lạc - Hoà Bình

Organizing landscape architecture space for Lung Van highland fairs, Tan Lac District – Hoa Binh Province

Nguyễn Công Hưng¹, Nguyễn Thị Hiền²,
Phạm Trung Hiếu², Trần Quang Tân², Nguyễn Thị Tuyết²

Tóm tắt

Chợ phiên Lũng Vân, một điểm giao lưu văn hóa và du lịch quan trọng tại xã Vân Sơn, tỉnh Hòa Bình, đang đối mặt với tình trạng xuống cấp của cơ sở vật chất, yêu cầu cần thiết để nghiên cứu và cải tạo. Được biết đến như “Đà Lạt của Hòa Bình”, chợ này không chỉ là nơi buôn bán mà còn là điểm nhấn văn hóa của các dân tộc Tây Bắc. Tuy nhiên, kiến trúc và cơ sở vật chất hiện tại thiếu thẩm mỹ và không bền vững. Nghiên cứu này phân tích các yếu tố ảnh hưởng như điều kiện tự nhiên, kinh tế, kỹ thuật, công nghệ, và đặc biệt là yếu tố văn hóa – xã hội của dân tộc Mường để đề xuất giải pháp tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan sao cho phù hợp với bản sắc dân tộc và nhu cầu du lịch. Giải pháp đề xuất trên cơ sở 3 nguyên tắc gồm: thiết kế linh hoạt, sử dụng vật liệu địa phương và hội nhập. Từ đó phân chia không gian chợ thành khu giao thương và khu văn hóa, tạo điểm nhấn để thu hút du khách và bảo tồn văn hóa địa phương.

Từ khóa: Chợ phiên, dân tộc Mường, vùng cao, bản sắc văn hóa

Abstract

The Lung Van Fair, a vital cultural and tourism exchange point located in Van Son commune, Hoa Binh province, is facing a deterioration of its facilities, necessitating research and renovation. Known as the “Da Lat of Hoa Binh”, the fair serves not only as a trading hub but also as a cultural highlight of the Northwest ethnic groups. However, the current architecture and facilities lack aesthetic appeal and sustainability. This study analyzes various influencing factors such as natural conditions, economics, technology, and especially the socio-cultural aspects of the Muong ethnic group to propose architectural landscape space organization solutions that align with ethnic identity and tourism needs. The proposed solutions are based on three principles: flexible design, use of local materials, and integration. Accordingly, the market space is divided into trading and cultural zones, creating focal points to attract tourists and preserve local culture.

Key words: Fairs, Muong ethnic group, high land, cultural identity

¹Thạc sĩ, Kiến trúc sư, Giảng viên Khoa Quy hoạch đô thị và nông thôn

Trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội

²Sinh viên 2021Q1, Khoa Quy hoạch đô thị và nông thôn

Trường Đại học Kiến Trúc Hà Nội

ĐT: 0339 964 314

Email: nguyenthien030122@gmail.com

Ngày nhận bài: 05/05/2024

Ngày sửa bài: 15/05/2024

Ngày duyệt đăng: 19/05/2024

1. Đặt vấn đề

Chợ phiên là một phần quan trọng của văn hoá dân gian, phản ánh không chỉ nét đẹp văn hóa truyền thống mà còn là nơi giao lưu tình hoa giữa các dân tộc. Chợ phiên là nơi buôn bán hàng hóa và là điểm du lịch văn hóa đặc sắc, thu hút du khách. Một trong những chợ phiên nổi tiếng nhất chốn Mường Bi là chợ phiên Lũng Vân ở xã Vân Sơn, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, họp vào mỗi thứ Ba hàng tuần, là điểm hẹn của người dân tộc Mường và các dân tộc khác trong khu vực.

Chợ phiên Lũng Vân không chỉ là trung tâm giao thương mà còn là điểm nhấn văn hóa, nơi du khách có thể trải nghiệm nét đẹp văn hoá của các dân tộc vùng cao Tây Bắc. Tuy nhiên, các cơ sở vật chất tại đây đã xuống cấp đáng kể, không đảm bảo an toàn và chưa thể phát huy hết tiềm năng là một điểm du lịch hấp dẫn.

Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết cho việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp tổ chức không gian chợ phiên Lũng Vân sao cho vừa giữ gìn được bản sắc văn hoá dân tộc, vừa phát triển thành điểm du lịch hấp dẫn. Nghiên cứu này không chỉ có ý nghĩa với chợ Lũng Vân mà còn là cơ sở tham khảo cho việc phát triển các chợ phiên khác trên toàn quốc.

2. Thực trạng khu vực nghiên cứu

Chợ phiên Lũng Vân nằm trong thung lũng mây của tỉnh Hòa Bình, được mệnh danh là “Đà Lạt của Hòa Bình” nhờ khung cảnh đặc trưng quanh năm mây trắng bao phủ. Khu vực này đang trên đà phát triển du lịch và được xác định là trọng điểm trong chiến lược tổng thể. Chợ Lũng Vân, tọa lạc tại điểm giao thông thuận tiện, kết nối với các điểm du lịch như Mai Châu, Thanh Hóa, là nơi sinh sống của cộng đồng người Mường, nổi tiếng với nền văn hóa phong phú. Điều này tạo tiền đề lý tưởng để phát triển một không gian “kiểu mẫu” phản ánh đậm nét bản sắc văn hóa địa phương nhưng vẫn đảm bảo tính linh hoạt cần thiết.

Vị trí chợ phiên Lũng Vân là khu đất nằm 2 bên trục đường tỉnh 432A, phía Đông Bắc của DT432A đã được xây dựng, phía Tây Nam là bãi đất trống. Các công trình kiến trúc tại chợ Lũng Vân lại là những công trình tạm, thiếu giá trị thẩm mỹ và sử dụng vật liệu không bền vững. Các dãy nhà cũ và trang thiết bị tại đây đã xuống cấp nghiêm trọng, các công trình mới xây dựng không có bản sắc văn hóa, hình thức lai tạp, không phát huy được tiềm năng du lịch vốn có.

3. Cơ sở khoa học tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan chợ vùng cao

a. Phân loại không gian chợ phiên vùng cao

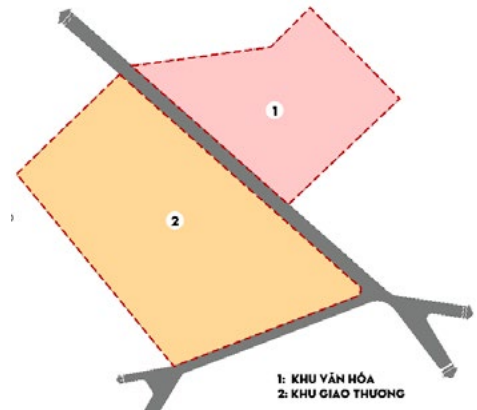
Chợ phiên là loại chợ họp theo ngày, hoặc buổi nhất định, thường có lịch sử lâu đời, mang tính văn hóa khác biệt so với các chợ họp liên tục, các ngày thường tính theo lịch trăng, lịch âm của người Việt Nam. Có chợ họp vào một ngày cố định trong tuần, có chợ họp các phiên cách nhau 6 ngày (chợ Lùi), ...Chợ có chức năng chính là nơi diễn ra hoạt động trao đổi, buôn bán các sản phẩm, hàng hóa. Hàng hóa ở chợ thường rất đa dạng từ các sản phẩm dùng trong cuộc sống hàng ngày đến các chủng loại sản phẩm khác. Từ đó, xác định các không gian chức năng chính của chợ phiên gồm:



Hình 1. Thực trạng kiến trúc cảnh quan chợ phiên Lũng Vân



Hình 2. Nhà sàn và nét hoa văn trang trí của người Mường



Hình 3. Sơ đồ phân khu chức năng chính

- Không gian giao thương: khu vực trưng bày; Khu vực bán nông cụ; khu vực bán nông sản; khu vực bán thổ cẩm, đồ lưu niệm; khu vực ẩm thực; khu vực bán gia súc, gia cầm;

- Không gian giao lưu văn hóa: khu vực vui chơi các trò chơi truyền thống; khu vực sân khấu biểu diễn; khu vực nghỉ ngơi.

- Không gian phụ trợ: khu vệ sinh; khu vực Ban quản lý chợ; khu vực hạ tầng kỹ thuật.

b. Các yếu tố ảnh hưởng

Bên cạnh các yếu tố về điều kiện tự nhiên, yếu tố kinh tế, yếu tố kỹ thuật – công nghệ, yếu tố tâm lý thì yếu tố văn hóa – xã hội đặc trưng của dân tộc Mường cần được nghiên cứu để đề xuất giải pháp tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan chợ vùng cao:

(1) Yếu tố văn hóa: Vị trí khu vực nghiên cứu có cộng đồng dân tộc Mường chiếm phần lớn, do vậy các yếu tố đặc trưng văn hóa dân tộc Mường cần được nghiên cứu để đề xuất giải pháp:

- Nhà của người Mường là nhà sàn, thường được dựng và bố trí khéo léo, không gian rất thoáng đãng và tiện lợi. Trong truyền thống văn hoá của dân tộc Mường thì không cho phép dựng nhà thành hàng, lối nhưng bao giờ nhà sàn cũng đều ở vị trí dựa lưng vào thế đất cao như sườn đồi,

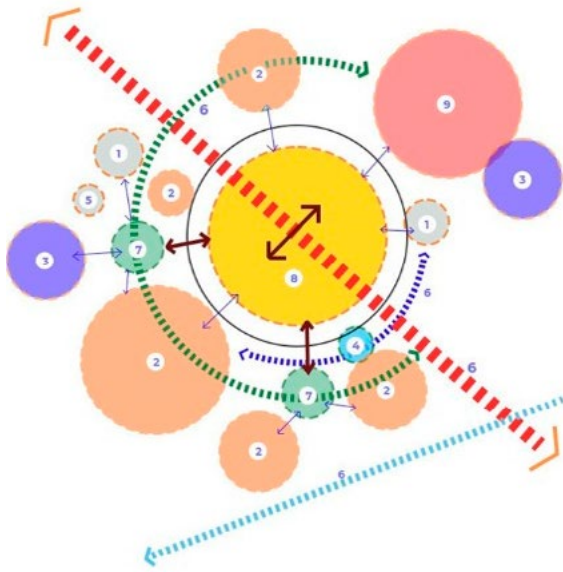
sườn núi để đón nhận biết trời trong lành và tiện cho việc sinh hoạt, sản xuất, đi rừng. Vật liệu xây dựng nhà sàn là gỗ, thường là các loại gỗ trại, chò trĩ, nghiến, sến, táu, dổi, de, đinh, lát... Ngoài gỗ để làm các chi tiết chính, nhà sàn người Mường cần sử dụng các loại tre, bương, hóp để làm đòn tay, đan vách... Cột nhà làm bằng gỗ tròn hoặc vuông nhưng phổ biến là tròn, chân cột thường được chôn xuống đất nhưng cũng có nơi dùng các hòn đá tảng để kê;

- Trang phục truyền thống của phụ nữ dân tộc Mường có áo pấn, áo chùng và yếm, váy với cặp được trang trí nổi bật với những hoa văn trong dòng nghệ thuật Đông Sơn với các hình học như mặt trời, ngôi sao hay động vật như hươu, gà, công, phượng, rắn, rồng...;

- Nghệ thuật múa, hát, cồng chiêng cùng các lễ hội và trò chơi dân gian của người Mường cũng mang lại nét đặc sắc cho địa phương, đây cũng là một điểm để khai thác cho những ngày họp chợ.

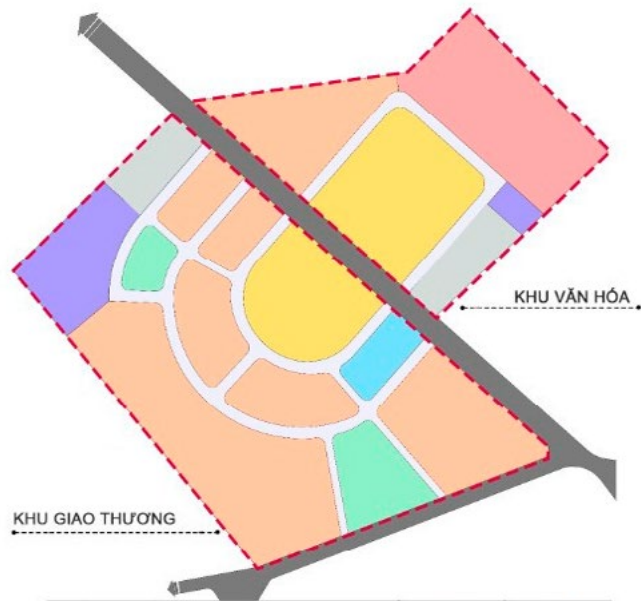
(2) Yếu tố xã hội:

- Vấn đề quản lý chợ như các hành vi lấn chiếm làn đường giao thông làm nơi buôn bán mà không được cho phép tại khu vực chợ, hành vi vứt rác thải bừa bãi, phá hoại trang thiết bị cơ sở vật chất của chợ. Tất cả các hành vi này đều ảnh hưởng đến chợ và cần có công tác quản lý chặt chẽ, tuyên truyền nhận thức cho người dân.



GHI CHÚ:

1. BÃI ĐỖ XE
2. NHÀ CHỢ CHÍNH (KHÔNG GIAN BUÔN BÁN CHỢ TRONG NHÀ)
3. KHO VẬT TƯ
4. QUẢN LÝ
5. KỸ THUẬT
6. KHÔNG GIAN GIAO THÔNG
7. CẢNH QUAN
8. QUẢNG TRƯỜNG
9. SÂN KHẤU, BIỂU DIỄN/TDĐT (VÀO NHỮNG NGÀY KHÔNG HỢP CHỢ)



| STT | KÝ HIỆU | KHU CHỨC NĂNG | DIỆN TÍCH (M ²) | TỶ LỆ (%) |
|-----|---------|-------------------------|-----------------------------|------------|
| 1 | | KHU QUẢNG TRƯỜNG | 1991,5 | 16,6 |
| 2 | | KHU SÂN KHẤU BIỂU DIỄN | 1301 | 10,8 |
| 3 | | KHU BUÔN BÁN | 4895 | 34,6 |
| 4 | | CẢNH QUAN | 1421,8 | 18,6 |
| 5 | | KHU HÀNH CHÍNH KỸ THUẬT | 1043,7 | 8 |
| 6 | | GIAO THÔNG | 1347 | 11,2 |
| | | TỔNG | 12000 | 100 |

Hình 4: Sơ đồ liên kết và cơ cấu sử dụng đất các hạng mục chức năng

- Vấn đề nhận thức bảo vệ môi trường ảnh hưởng đến cảnh quan khu vực. Ngoài ra còn ảnh hưởng đến hình ảnh chợ, cái nhìn về lối sống sinh hoạt, ý thức, văn hoá và con người nơi chợ. Ý thức bảo vệ môi trường cảnh quan chợ phiên của mỗi người dân và cả các du khách khi đến với chợ là một trong số những yếu tố quyết định đến sự tồn tại và phát triển của chợ phiên.

- Tâm lý “Kinh” hoá, quốc tế hoá, cốp nhặt hình thức kiến trúc của các công trình xây dựng dẫn đến xoá nhòa và làm mất đi tính bản địa trong kiến trúc, mất đi bản sắc của địa phương.

4. Đề xuất giải pháp tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan chợ phiên vùng cao Lũng Ván

a. Nguyên tắc:

- Linh hoạt sử dụng: Các không gian chung cần linh hoạt sử dụng để phục vụ nhiều mục đích khác nhau. Ngoài ra phù hợp với mọi lứa tuổi, mọi đối tượng, từ trẻ đến già, từ người dân đến khách du lịch.

- Phù hợp bản sắc: Thiết kế không gian kiến trúc cảnh quan mang đậm nét đặc trưng, mang hơi hướng bản sắc văn hóa của người vùng cao, đặc biệt là người dân tộc Mường tại Hòa Bình. Sử dụng vật liệu địa phương gần gũi với con người vùng cao, tạo ra nét đặc trưng riêng của khu vực. Phục vụ tốt, gần gũi với phong tục, văn hóa và nhu cầu sống của con người vùng cao.

- Hội nhập: Tích cực đẩy mạnh các hoạt động phát triển du lịch, trải nghiệm cho khách du lịch trong nước và nước ngoài. Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại nâng cao đời sống người dân

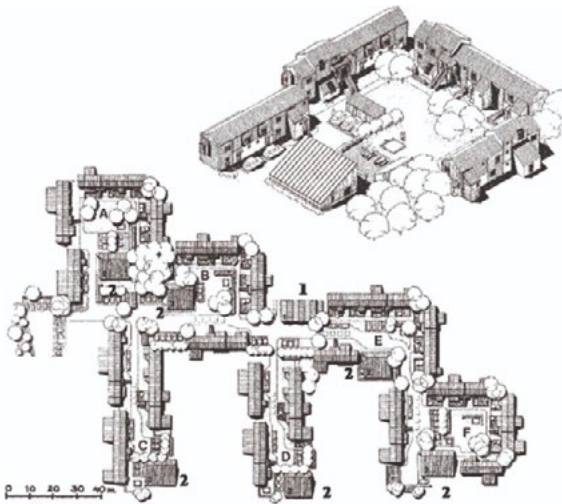
b. Cơ cấu chức năng chợ phiên

Trên cơ sở đường tỉnh 432A đi qua xã Vân Sơn, đây là đường giao thông đối ngoại chính của xã, là trục đường thu hút khách du lịch đến chợ. Trục đường này phân chia chợ thành 2 không gian chính là khu giao thương và khu văn hóa.

- Khu văn hóa: là khu vực diễn ra các hoạt động sinh hoạt và quảng bá văn hóa của người dân địa phương. Khu vực được xây dựng bán kiên cố là chủ yếu, bao gồm các khu vực: sân khấu - biểu diễn, khu vực kỹ thuật và khu vực trưng bày.

- Khu giao thương: Các không gian buôn bán của khu vực chủ yếu được xây dựng bán kiên cố và lợp mái che (do tính chất của chợ là chợ phiên, không gian sử dụng thường xuyên không tuyệt đối nên ưu tiên xây dựng không sử dụng các xu hướng vật liệu xây dựng kiên cố, chắc chắn. Hình thái nhà được sử dụng hầu hết ở khu giao thương là kiểu nhà sàn hay nhà được dựng bằng các vật liệu tre, nứa hoặc chỉ lợp mái. Bố cục các nhà theo dạng quần cư (bố cục dạng cụm) nối đuôi nhau tạo thành các đường mềm mại - “trong cứng có mềm” với: cứng là sự vuông vắn của khối nhà và mềm với sự dẻo dai của tre làm nhà cũng như đường cong được hình thành từ các khối nhà. Hình thức bố cục này vừa tái hiện hình ảnh thiên nhiên đồi núi trùng điệp vừa tái hiện văn hóa, lối sống của người dân tộc Mường. Để có sự hài hòa và liên kết giữa các khu chức năng thì các khu vực cảnh quan đan xen là các mắt xích quan trọng.

Từ trục chính là đường tỉnh 432A mở ra 2 quảng trường ở 2 phía của trục đường, từ đó các không gian chính như nhà chợ chính, khu biểu diễn đều bố trí xung quanh quảng trường. Các không gian hỗ trợ như kho, cảnh quan, quản



Hình 5. Minh họa bố cục kiến trúc chợ



Hình 6. Sơ đồ tổ chức giao thông

lý để xe bố trí xen kẽ để thuận lợi cho sử dụng và tạo cảnh quan đẹp cho chợ.

c. Giải pháp thiết kế cảnh quan

Mô hình chợ bố cục theo dạng quần cư - tái hiện lại dạng cư trú theo thôn làng của người dân tộc thiểu số (dạng lòng chảo). Cách điệu các đường nét mềm mại - ý tưởng từ các

đường đồng mức để xử lý các vị trí bất lợi về địa hình; đồng thời lấy cảm hứng sắp xếp các gian hàng trong khu vực.

(1) Trường hợp trong ngày họp chợ:

- Khu giao thương: Bố trí gồm nhiều chức năng như trưng bày (nhà chợ), kỹ thuật (khu kỹ thuật), quản lý, buôn bán nông sản, đồ tươi sống,... các chức năng tích hợp với



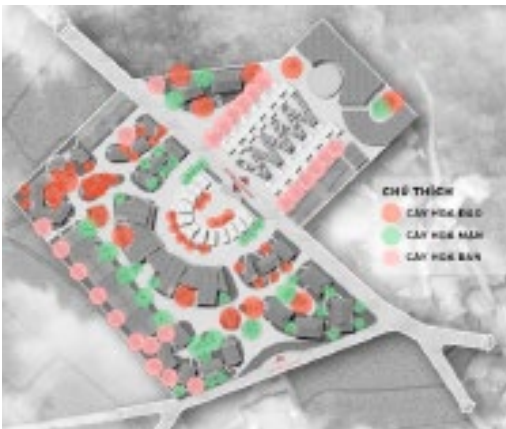
Hình 7. Mặt bằng tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan tổng thể chợ phiên



Hình 8. Mặt đứng chợ phiên



Hình 9. Phôi cảnh tổng thể mô hình của khu vực nghiên cứu



Hình 10. Sơ đồ bố trí cây xanh

n nhau để tạo nên khu vực vừa giữ được tính giao thương, vừa mang bản sắc dân tộc.

+ Lối vào của khu giao thương nối trực tiếp đến không gian trung tâm của khu vực. Ngay lối vào là không gian sân chính được dựng các kiot lắp ghép lưu động.

+ Phía sau khu vực kiot là khu vực không gian kết hợp bán hàng lưu niệm được xây dựng liền khối và các không

gian triển lãm các mặt hàng nổi bật của xã hay dân tộc Mường với 3 gian chính chia theo loại hình sản phẩm: may mặc, nông cụ...; Chuyển tiếp giữa 3 gian chính là các khu vực nghỉ với các hàng ghế kết hợp cây xanh tạo không gian thư giãn, thoải mái.

+ Xuyên qua các không gian nghỉ dễ dàng tiếp cận đến khu vực bán hàng tươi sống. Gian hàng tươi sống được làm kiểu bán che bảo đảm thông thoáng và được chia các lô kiot cho người dân dễ dàng sử dụng. Từ lối vào sân chính có thể tiếp cận qua lại giữa các khu vực không gian kỹ thuật, khu vực quản lý...

- Khu văn hoá bao gồm nhiều chức năng: sân khấu-biểu diễn, đỗ xe, kho, trưng bày, nhà hàng, hội chợ ẩm thực dân tộc, thi nấu ăn, bày cỗ, pha chế đồ uống, làm thuốc....

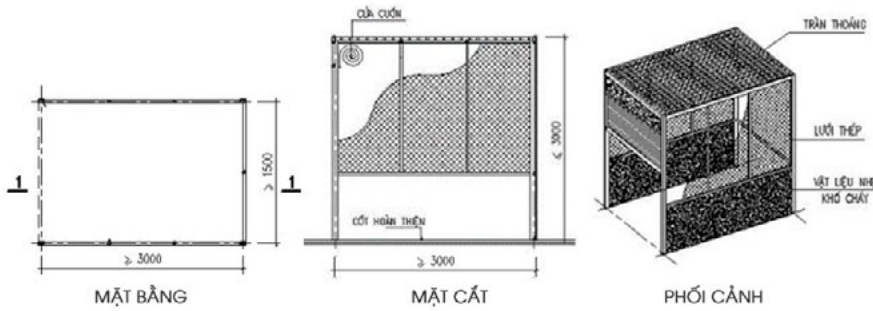
+ Khu vực sân khấu - biểu diễn: chiếm diện tích lớn nhất của khu văn hóa, bao gồm các kiot lưu động không chỉ có chức năng buôn bán các mặt hàng lưu niệm mà còn giữ chức năng biểu diễn, tổ chức các trò chơi dân gian của người dân tộc Mường. Dọc theo các kiot là khu vực sân khấu biểu diễn chính với hình thức mái liền khối lớn được thiết kế theo hình lược sóng

+ Khu vực kỹ thuật: bao gồm bãi đỗ xe, nhà vệ sinh. Bãi đỗ xe ở khu đất này được bố trí để đón đầu lượng thương nhân, du khách từ thị trấn (khu vực ngã tư Mãn Đức) đến trao đổi buôn bán và tham quan du lịch.

+ Khu vực ẩm thực: được xử lý bằng phương pháp đắp, nâng cốt cao độ lên dần bằng các đường bậc thang và cao dần từ phía lòng đường đến hướng núi phía Đông Bắc. Khu vực được xây dựng các gian nhà sàn truyền thống của người dân tộc Mường với yêu cầu tinh xảo nhất. Xung quanh có thể xen kẽ các loại cây, nông sản đặc trưng của xã.

(2) Trường hợp trong ngày không họp chợ:

- Khu giao thương: Chỉ còn khu vực phía Tây (tính từ cổng chính) được hoạt động với các chức năng (ẩm thực, quản lý, dược phẩm, khu bán hàng phổ thông) hoạt động, sân phụ biến thành sân chính phục vụ cho người dân bản địa. Khu vực trung tâm, sân chính không còn kiot trở thành quảng trường nhỏ, gian hàng tươi sống hoạt động 30% (tỉ lệ gian hàng còn hoạt động); còn lại các khu vực sẽ không được trưng dụng (bỏ trống).



Hình 11. Minh họa giải pháp trang thiết bị trong chợ

- Khu văn hóa hoạt động bình thường nhưng được thay đổi một số chức năng: Giữ nguyên chức năng ẩm thực, đỗ xe, kho, wc.... Khu vực sân khấu biểu diễn: phần đất dựng kiot lưu động và trò chơi dân gian được chuyển đổi thành đất TDTT và sinh hoạt văn hóa địa phương (trên địa bàn xã hiện nay chưa có điều kiện đáp ứng), phần sân khấu được chuyển thành khán đài;

d. Giải pháp về cây xanh và trang thiết bị

- Giải pháp cây xanh: Lựa chọn cây xanh theo 3 nguyên tắc cơ bản: Phù hợp với điều kiện tự nhiên, đảm bảo chiều cao thích hợp che phủ và mang giá trị bản sắc. Đồng thời, nhóm lựa chọn ra một số loại cây phù hợp với 3 nguyên tắc trên: cây hoa Ban, cây hoa Mận trắng, cây hoa Đào.

- Giải pháp về vật liệu, trang thiết bị: Đề xuất sử dụng mẫu kiot với vật liệu nhẹ, khó cháy cùng lưới thép làm vách ngăn giữa các kiot; mẫu sử dụng các cấu kiện lắp ghép nhanh chóng, đơn giản để phù hợp với tính linh hoạt của chợ. Kiot có thể gấp gọn và xếp lại vào kho khi không cần sử dụng, giảm bớt khối lượng vận chuyển cho các hộ buôn bán trong chợ và đồng thời đảm bảo tính nhất quán của chợ.

Kết luận, kiến nghị:

a. Kết luận

Chợ phiên là một trong số những nét đẹp văn hoá đặc trưng của người dân vùng cao... Chợ phiên mang đậm không gian văn hoá cộng đồng với nhiều nét độc đáo trong phong tục tập quán, lối sống sinh hoạt của đồng bào vùng cao, góp phần bảo tồn các giá trị văn hoá truyền thống, bản

sắc địa phương. Đồng thời chợ phiên cũng là nơi giao lưu văn hoá và phát triển du lịch, góp phần vào thúc đẩy kinh tế - văn hoá - xã hội - du lịch cho địa phương. Bởi vậy việc chú trọng tổ chức các không gian văn hoá chợ phiên là một vấn đề cần thiết

Đề tài nghiên cứu đã đưa ra mô hình không gian chợ phiên vùng cao với mục đích tạo ra không gian buôn bán, sinh hoạt cho người dân địa phương nói riêng và tạo ra không gian giao lưu, trải nghiệm văn hoá cộng đồng nói chung. Mô hình góp phần lưu giữ và lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống địa phương.

b. Kiến nghị

Hiện nay, nhiều khu vực chợ phiên vùng cao của Việt Nam chưa được chú trọng trong việc tổ chức không gian chợ và không gian sinh hoạt một cách hợp lý và chưa được quan tâm trong vấn đề lan tỏa và phát huy các giá trị bản sắc văn hoá. Với sự phát triển của xã hội, chợ phiên vùng cao ngày càng được biết đến và đem lại các giá trị kinh tế to lớn cho địa phương, Tuy nhiên chợ phiên vùng cao chưa thực sự được tổ chức bài bản để có thể phát huy nhiều giá trị to lớn hơn. Do vậy mô hình chợ phiên vùng cao được đưa ra là cần thiết.

Mô hình được áp dụng không chỉ ở khu vực đang nghiên cứu mà có thể áp dụng ở các khu vực chợ phiên vùng cao khác, tạo ra một không gian buôn bán sinh hoạt độc đáo, thú vị và thoải mái cho người dân, mang các giá trị bản sắc riêng của từng địa phương và tạo ra không gian giao lưu văn hoá cho cộng đồng./.

Tài liệu tham khảo

1. Lại Thành Tín, Tổ chức không gian Kiến trúc Chợ phiên vùng cao tại các điểm du lịch thuộc Công viên địa chất cao nguyên đá Đồng Văn, Luận văn Thạc sỹ, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, 2015;
2. Trần Nhật Khôi, Tổ chức không gian kiến trúc chợ đầu mối nông sản thực phẩm phù hợp với đô thị tại Hà Nội, Luận án Tiến sỹ, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, 2018;
3. Người Mường ở Việt Nam – Les Muong au Vietnam – Nhà xuất bản văn hóa dân tộc, 2008;
4. Nguyễn Văn Huy, Bức tranh văn hóa các dân tộc Việt Nam, Nhà xuất bản Giáo dục, 1997;
5. Vương Xuân Tình (chủ biên), Viện Dân tộc học, Các dân tộc ở Việt Nam – Tập 1: Nhóm ngôn ngữ Việt-Mường, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật, 2020;
6. Bộ Xây dựng, Mục 4 TCVN 9211: 2012 - CHỢ - TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ, 2012;
7. Phạm Trọng Thuật, Lý thuyết thiết kế kiến trúc nhà ở, NXB Xây Dựng HN, 2021;
8. TS.KTS Đặng Việt Dũng, Nhận diện đặc trưng cảnh quan trong không gian đô thị các tỉnh miền núi Tây Bắc, Bộ môn Kiến trúc cảnh quan, 2023, <http://kctq.edu.vn/nhan-dien-dac-trung-canh-quan-trong-khong-gian-do-thi-cac-tinh-mien-nui-tay-bac.html>, 16/05/2023;
9. Lễ hội – văn hóa dân tộc Mường Hòa Bình, Ban thông tin trang web Thư viện tỉnh Hòa Bình, Thư viện tỉnh Hòa Bình, 2022, <https://thuvienhoabinh.vn/Danh-cho-ban-doc/Ban-doc-sach-va-cuoc-song/249-LE-HOI---VAN-HOA-DAN-TOC-MUONG-HOA-BINH>, 04/05/2023;
10. Âm thực xứ Mường, Báo điện tử Hòa Bình, 2023, <https://www.baohoabinh.com.vn/274/174663/Hap-dan-am-thuc-xu-Muong.htm>, 07/05/2023;
11. Lễ hội và các trò chơi dân gian của người Mường, Không gian văn hóa Mường, <https://muong.vn/le-hoi-va-cac-tro-choi-dan-gian-cua-nguoi-muong>, 08/05/2023;
12. Thanh Hải, Độc đáo nét đẹp chợ phiên Lũng Ván xứ Mường, Cổng thông tin điện tử Hòa Bình, <https://www.hoabinh.gov.vn/tin-chi-tiet/-/bai-viet/doc-dao-net-dep-cho-phi-en-lung-van-o-xu-muong-47890-1359.html>, 2023, 07/05/2023;
13. Vai trò của chợ truyền thống trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, Sở công thương tỉnh Hải Dương, <https://sct.haiduong.gov.vn/Tin-moi/4021.htm>, 2014, 07/05/2023.